

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng 4 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN  
GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY CHẾ PHỐI HỢP  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN KỸ THUẬT, ĐO LƯỜNG VÀ CHẤT LƯỢNG  
SẢN PHẨM, HÀNG HÓA TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội là 130 cơ quan và tổng số ý kiến nhận được: 105 cơ quan, tổ chức, bao gồm: 13 sở ngành, 03 đơn vị liên quan (Ban Thường trực - Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hải Phòng; Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Chi cục Hải quan khu vực III), 114 UBND xã, phường, đặc khu.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- Ý kiến tham gia trên Cổng thông tin điện tử của thành phố, Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ: Không

- Ý kiến tham gia bằng văn bản: 105 cơ quan, tổ chức có văn bản tham gia góp ý, trong đó:

+ 94 cơ quan, xã, phường, đặc khu nhất trí với dự thảo gồm: 08 cơ quan Sở Nội vụ; Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Ngoại vụ; Sở Y tế; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chi cục Hải quan khu vực III, Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông Hải Phòng- Sở Khoa học và Công nghệ, 86 UBND xã, phường, đặc khu.

+ 11 cơ quan, tổ chức tham gia ý kiến gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Thanh tra thành phố, Ban Thường trực - Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hải Phòng, Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng, UBND phường Ái Quốc, UBND phường Hưng Đạo, UBND phường Nam Đồ Sơn, UBND phường Hồng Bàng và nội dung tiếp thu giải trình như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 2. Về đối tượng áp dụng	<b>Sở Tư pháp</b> (Công văn số 1648/STP- XDVB ngày 14/4/2026)	Khoản 1 Điều 2 dự thảo Quy chế có quy định: "Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức theo hệ thống ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố (sau đây gọi chung là các sở, ban, ngành)". Tuy nhiên, qua rà soát các nội dung về trách nhiệm của sở, ban, ngành tại dự thảo, Sở Tư pháp thấy rằng có những nội dung chỉ thuộc trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quản lý ngành, lĩnh vực theo quy định pháp luật (ví dụ: Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ để khai thác, cung cấp, tra cứu thông tin trên Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phục vụ công tác quản lý (điểm b khoản 2 Điều 10 dự thảo); Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý (điểm a khoản 2 Điều 13 dự thảo);...); do đó, việc gộp chung trách nhiệm của các sở, ban, ngành (gồm cả tổ chức theo hệ thống ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố) đối với từng nội dung phối hợp là chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị. Đề nghị rà soát không sử dụng thuật ngữ chung "các sở, ban, ngành" trong trường hợp không bao quát đúng đối tượng. Đồng thời, đối tượng áp dụng "cơ quan chuyên môn" là chưa rõ cơ quan chuyên môn của cấp nào? Do đó, trường hợp cần thiết, có thể tách riêng thành "cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố" và "các tổ chức theo hệ thống ngành dọc" để quy định trách nhiệm phù hợp với chức năng, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, tổ chức.	Tiếp thu ý kiến, kế thừa và bỏ đối tượng là cấp huyện đảm bảo phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp kết từ ngày 01/7/2025 tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 28/2020 ngày 30/10/2020 ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
Khoản 3 Điều 4 và khoản 3 Điều 5		b) Dự thảo Quy chế quy định chưa rõ ràng giữa hình thức phối hợp và nội dung phối hợp, cụ thể: Khoản 3 Điều 4 dự thảo Quy chế có quy định hình thức phối hợp là: "Tổ chức và tham gia kiểm tra, xử lý vi phạm về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa". Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Quy chế	Tiếp thu và chỉnh lý khoản 3, Điều 4: "3. Thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ

		đang xác định "Tổ chức kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng" là nội dung phối hợp. Đề nghị chỉnh lý để bảo đảm tính thống nhất.	thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa."
Điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 7		Điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 7 dự thảo Quy chế về Cung cấp thông tin, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quy định trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành như sau: "Cập nhật thông tin, dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền; cập nhật danh mục tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật địa phương do mình tham mưu xây dựng" là chưa phù hợp với quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026; theo đó, việc cập nhật thông tin, dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền; cập nhật danh mục tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật do mình xây dựng; cập nhật danh mục tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật do mình xây dựng thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin, cập nhật kịp thời dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng nhưng dự thảo Quy chế đang chưa phân công rõ các cơ quan, đơn vị cập nhật thông tin, dữ liệu cụ thể	Đã tiếp thu và chỉnh sửa điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo quy chế theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ.
Điểm a khoản 1 Điều 8		Điểm a khoản 1 Điều 8 dự thảo Quy chế về Xây dựng, ban hành và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quy định trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ: "Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức, hội, hiệp hội, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan xây dựng, thẩm định, ban hành; rà soát, đánh giá hiệu quả; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ, thay thế, đăng ký, đính chính quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo lĩnh vực được phân công quản lý"; điểm a khoản 2 Điều 8 dự thảo Quy chế quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành: "Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Ủy ban nhân	Đã tiếp thu và chỉnh sửa để đảm bảo đúng theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ: Thẩm quyền về xây dựng, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc UBND thành phố.

		<p>dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức, hội, hiệp hội, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan xây dựng, thẩm định, ban hành; rà soát, đánh giá hiệu quả; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, đăng ký, đính chính quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo lĩnh vực được phân công quản lý chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc phạm vi"; khoản 3 Điều 8 dự thảo Quy chế quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã: "Tham gia góp ý xây dựng, ban hành; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ, thay thế, quy chuẩn kỹ thuật địa phương khi có yêu cầu".</p>	
<p>Điểm d khoản 2 Điều 9</p>		<p>- Điểm d khoản 2 Điều 9 dự thảo Quy chế quy định trách nhiệm của sở, ban, ngành: "Công bố công khai, cập nhật thông tin về các tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận đã được cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và thông báo cho các địa phương khác biết để phục vụ công tác quản lý, phối hợp kiểm tra trong trường hợp tổ chức thử nghiệm có phòng thử nghiệm, tổ chức giám định, chứng nhận có chi nhánh tại các địa phương khác"; điểm d khoản 1 Điều 9 dự thảo Quy chế về trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ: "Công bố công khai, cập nhật thông tin về các tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận đã được cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc trách nhiệm quản lý và đối với đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành thuộc trách nhiệm quản lý của từ hai bộ quản lý ngành, lĩnh vực trở lên và thông báo cho các địa phương khác biết để phục vụ công tác quản lý, phối hợp kiểm tra trong trường hợp tổ chức thử nghiệm có phòng thử nghiệm, tổ chức giám định, chứng nhận có chi nhánh tại các địa phương khác".</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa điểm d khoản 1 Điều 9 và điểm d khoản 2 Điều 9 Dự thảo Quy chế</p>
		<p>- Dự thảo Quy chế đã quy định một Điều riêng về Tổ chức kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Điều 13 dự thảo); tuy nhiên, nội dung về kiểm tra, xử lý các vi phạm cũng lại được quy định tại từng Điều khoản khác của dự thảo Quy chế như Điều 9 về Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; Điều 10 về Quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa lại Dự thảo Quy chế, đưa toàn bộ nội dung về kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở các Điều khoản vào chung Điều 13 của dự thảo.</p>

		sản phẩm, hàng hóa; Điều 11 về Quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa là chưa đảm bảo thống nhất.	
Điểm c khoản 2 Điều 6		- Điểm c khoản 2 Điều 6 dự thảo Quy chế quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành: "Đề xuất kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc phạm vi quản lý". Tuy nhiên, quy định này chưa xác định rõ cơ quan được đề xuất và chủ thể có thẩm quyền ban hành kế hoạch.	Đã tiếp thu và chỉnh sửa Dự thảo
		2. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo 2.1 Đối với dự thảo Quyết định	Đã tiếp thu và chỉnh sửa Dự thảo
		2. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo 2.2. Đối với dự thảo Quy chế	Đã tiếp thu và chỉnh sửa Dự thảo
1. Về trách nhiệm của "các sở, ban, ngành" Tại các Điều 8, 9, 10, 11, 12 và 13 của dự thảo Quy chế	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b> (Công văn số 1921/SGDĐT-VP ngày 02/4/2026)	Đề nghị thay cụm từ " <i>chủ trì</i> " bằng " <i>phối hợp thực hiện</i> "; bổ sung cụm từ " <i>phối hợp thực hiện</i> " trước các nội dung " <i>cấp phép, quản lý tổ chức thử nghiệm, chứng nhận</i> "; " <i>quản lý đo lường, truy xuất nguồn gốc...</i> ". Lý do: Các nội dung trên là nhiệm vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; các sở, ban, ngành khác không có chức năng chủ trì.	Đề nghị không tiếp thu. Lý do: Tại các Điều 8, 9, 10, 11, 12 và 13 của dự thảo quy định chung cho các sở, ngành theo quy định tại điểm a khoản 2 đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2, 3, 6 Điều 27, khoản 2 Điều 29, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 Nghị định 22/2026/NĐ-CP và khoản 3, Khoản 6, Điều 71, Nghị định 37/2026/NĐ-CP nên Ban soạn thảo đề nghị giữ nguyên cụm từ "Chủ trì" như trong dự thảo nhằm xác định đầu mối chịu trách nhiệm chính, đảm bảo thống nhất, đảm bảo trong quá trình tổ chức thực hiện tránh chồng chéo đùn đẩy trách nhiệm.
2. Đề nghị phân công rõ trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo theo hướng:		- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong các cơ sở giáo dục; - Lồng ghép nội dung giáo dục phù hợp vào chương trình giảng dạy; - Quản lý việc sử dụng thiết bị dạy học, cơ sở vật chất thuộc phạm vi ngành; - Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khi có yêu cầu của cơ quan chủ trì.	Đề nghị không tiếp thu. Lý do: Nội dung tuyên truyền, phổ biến đã được nêu chung tại điểm a, khoản 2, Điều 14 của dự thảo Quy chế. Nội dung góp ý của Sở Giáo dục và Đào tạo liên quan đến quy định cụ thể trách nhiệm của ngành trong công tác tuyên truyền, lồng ghép nội dung

			giảng dạy và quản lý thiết bị dạy học. Dự thảo Quy chế phối hợp đưa ra những quy định chung. Việc quy định chi tiết các nội dung như đề xuất của của Sở Giáo dục và Đào tạo là chưa phù hợp với mục đích, phạm vi của Quy chế.
Tại điểm c Khoản 2, Điều 10	<b>Sở Công Thương</b> (Công văn 1665/SCT-KTATMT ngày 01/4/2026)	- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung: “Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa”.	Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại điểm c, khoản 2, Điều 10 của dự thảo Quy chế.
Tại Điều 16 dự thảo Quy chế	<b>Sở Tài chính</b> (Công văn số 2872/STC-HCSN ngày 03/4/2026)	Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: <i>“Kinh phí thực hiện quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.”</i>	Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 16 của dự thảo Quy chế.
(1) Tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Quy chế	<b>Thanh tra thành phố</b> (Công văn 735/TTTP-NV8 ngày 31/3/2026)	Đề nghị chỉnh sửa nội dung <i>“Tổ chức kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.”</i> thành <i>“Tổ chức thanh tra; kiểm tra chuyên ngành; giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.”</i>	Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại khoản 3, Điều 5 của dự thảo Quyết chế.
(2) Tại Điều 13		- Đề nghị chỉnh sửa tên <i>“Điều 13. Tổ chức kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá”</i> thành <i>“Điều 13. Tổ chức thanh tra; kiểm tra chuyên ngành; giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng”</i> .	Đã tiếp thu chỉnh lý tên Điều 13 của dự thảo Quy chế

<p>(3) Tại khoản 3 Điều 13</p>		<p>- Đề nghị chỉnh sửa từ “Rà soát, phối hợp xử lý chồng chéo, trùng lặp danh sách kiểm tra theo quy định.” thành  “a) Tổ chức thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; do yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo; phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc theo yêu cầu của thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.  b) Thực hiện rà soát, xử lý chồng chéo, trùng lặp đối với kế hoạch kiểm tra chuyên ngành hàng năm trên địa bàn thành phố do Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.”</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại khoản Điều 13 của dự thảo Quy chế, tuy nhiên đề nghị bỏ cụm từ “do Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp” với lý do Kế hoạch kiểm tra do các cơ quan chuyên môn thực hiện và gửi Thanh tra thành phố để phối hợp xử lý chồng chéo, trùng lặp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định số 217/20125/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ.</p>
<p>Tại Điều 7 dự thảo Quy chế</p>	<p><b>Ban Thường trực - Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hải Phòng</b>  (Công văn số 468/MTTQ-BTT ngày 03/4/2026)</p>	<p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định theo hướng làm rõ trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ trong việc hướng dẫn, tổng hợp, chuẩn hóa dữ liệu trước khi cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa dữ liệu của các sở, ngành; đồng thời quy định rõ nguyên tắc phối hợp trong trường hợp dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của nhiều ngành, lĩnh vực, bảo đảm khai thác, sử dụng thống nhất nguồn dữ liệu, hạn chế tình trạng yêu cầu tổ chức, doanh nghiệp cung cấp trùng lặp thông tin.</p>	<p>Đã rà soát và chỉnh sửa</p>
<p>Tại khoản 3 Điều 13</p>		<p>- Đề nghị chỉnh sửa từ “Rà soát, phối hợp xử lý chồng chéo, trùng lặp danh sách kiểm tra theo quy định.” thành  “a) Tổ chức thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; do yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo; phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc theo yêu cầu của thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.  b) Thực hiện rà soát, xử lý chồng chéo, trùng lặp đối với kế hoạch kiểm tra chuyên ngành hàng năm trên địa bàn thành phố do Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp”.</p> <p>Việc đề nghị chỉnh sửa khoản 3 Điều 13 theo hướng bổ sung nội dung về tổ chức thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất là cần thiết nhằm bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật về thanh tra và pháp luật</p>	<p>Ý kiến Ban Thường trực - Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hải Phòng trùng với ý kiến của Thanh tra thành phố. Đã tiếp thu và chỉnh lý tại khoản 3 Điều 13 của dự thảo Quyết định.</p>

		chuyên ngành trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	
(1) Tại các Điều khoản quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành trong dự thảo Quy chế	<b>Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng</b> (Công văn 1750/BQL-DN&GSDT ngày 01/4/2026)	<p>1. Đề nghị rà soát các điều khoản quy định trách nhiệm chung của “các Sở, ban, ngành” trong dự thảo Quy chế theo hướng phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan. Đối với Ban Quản lý, đề nghị xác định chủ yếu thực hiện các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật;</li> <li>- Hướng dẫn, vận động doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế thực hiện theo quy định;</li> <li>- Cung cấp thông tin, phối hợp với các cơ quan chuyên ngành khi có yêu cầu.</li> </ul> <p>2. Đề nghị không quy định Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ mang tính quản lý chuyên ngành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</li> <li>- Tiếp nhận, thẩm định, cấp phép hoặc trình cấp phép;</li> <li>- Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và xử lý vi phạm trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</li> </ul>	Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại các Điều, khoản quy định mang tính chuyên ngành như: Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Tiếp nhận, thẩm định, cấp phép hoặc trình cấp phép... là trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành.
(2) Tại các Điều, khoản liên quan đến hướng dẫn kỹ thuật, quản lý hệ thống dữ liệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa		Đề nghị điều chỉnh theo hướng Ban Quản lý thực hiện phối hợp, tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành.	Ý kiến này trùng với ý kiến góp ý của Sở Công thương. Đã tiếp thu và chỉnh sửa.
(3) Tại các Điều, khoản liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra		Đề nghị xác định rõ cơ quan chủ trì là các sở quản lý chuyên ngành; Ban Quản lý chỉ tham gia phối hợp, cung cấp thông tin khi có yêu cầu.	Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại các Điều, khoản liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra là trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành.
Về nội dung	<b>UBND phường Ái Quốc,</b> (Công văn số 1002/UBND-CHXH ngày 30/3/2026)	- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung các giải pháp thiết thực, khả thi phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay nhằm tháo gỡ khó khăn trước khi tham mưu UBND thành phố giao nhiệm vụ cho các xã, phường chủ trì triển khai công tác kiểm tra.	Nhiệm vụ kiểm tra nhà nước về đo lường được quy định tại Khoản 1 Điều 4 và mục I Phụ lục kèm theo Nghị định Nghị định 132/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ và được nêu

			cụ thể tại điểm b khoản 4 Điều 13. Cơ quan soạn thảo tiếp thu bổ sung thêm nội dung: “Tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng” để nâng cao trình độ chuyên môn phục vụ nhiệm vụ chủ trì triển khai công tác kiểm tra của cấp UBND xã.
		- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, kiểm tra lại một số lỗi chính tả trong toàn bộ Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Quyết định.	Đã tiếp thu và chỉnh sửa
(1) Tại Điều 1	<b>UBND phường Hưng Đạo,</b> (Công văn số 915/UBND-VHXXH ngày 30/3/2026)	Đề nghị bổ sung nội dung làm rõ Quy chế này là cơ chế phối hợp, không thay thế các quy định chuyên ngành, nhằm tránh chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện.	Đề nghị không tiếp thu. Lý do: Tại Điều 1 dự thảo Quy chế đã quy định rõ về quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp và được thể hiện xuyên suốt trong dự thảo Quy chế. Quy chế được xây dựng căn cứ trên các quy định pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa.
(2) Tại Điều 3		Đề nghị bổ sung nguyên tắc về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý	Đề nghị không tiếp thu. Lý do: Nguyên tắc phối hợp thường là các quy định mang tính định hướng như tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo không chồng chéo, ... còn “ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý” là cách thức, phương pháp triển khai, cho vào hình thức phối hợp sẽ hợp lý hơn đồng thời dự thảo Quy chế cũng đã đưa nội dung “kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị” tại Điều 7.

(3) Tại Điều 4		Đề nghị bổ sung hình thức phối hợp thông qua hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, môi trường số để phù hợp với xu hướng chuyển đổi số hiện nay	Đề nghị không tiếp thu: Do trong khoản 1 Điều 4 dự thảo quy chế đã quy định
(4) Tại Điều 7		Đề nghị làm rõ hơn trách nhiệm của từng cơ quan: Sở Khoa học và Công nghệ là đầu mối quản lý, vận hành hệ thống; Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm cập nhật dữ liệu theo lĩnh vực quản lý; Đồng thời bổ sung quy định về trách nhiệm đảm bảo tính chính xác, kịp thời của dữ liệu	<p>Tiếp thu một phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị không tiếp thu nội dung “Đề nghị làm rõ hơn trách nhiệm của từng cơ quan: Sở Khoa học và Công nghệ là đầu mối quản lý, vận hành hệ thống” với lý do việc “Chủ trì xây dựng, quản lý, vận hành, duy trì hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng...” là trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định tại Điểm a khoản 5 Điều 10 Nghị định 22/2026/NĐ-CP.</li> <li>- Đối với nội dung “Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm cập nhật dữ liệu theo lĩnh vực quản lý” đã được quy định tại khoản 2 Điều 7 của dự thảo Quy chế rồi.</li> <li>- Tiếp thu nội dung “bổ sung quy định về trách nhiệm đảm bảo tính chính xác, kịp thời của dữ liệu” và đã được bổ sung vào khoản 2 Điều 7 của dự thảo Quy chế (theo Điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định 22/2026/NĐ-CP).</li> </ul>
(5) Tại Điều 8		Đề nghị rà soát, chỉnh sửa lỗi kỹ thuật (lỗi chính tả, lỗi dính chữ) trong dự thảo để đảm bảo tính chuẩn xác của văn bản trước khi ban hành.	Đã tiếp thu và chỉnh sửa
(6) Tại Điều 9		Đề nghị làm rõ cơ chế phân công chủ trì giữa Sở Khoa học và Công nghệ và các sở quản lý chuyên ngành nhằm tránh trùng lặp trong thực hiện nhiệm vụ	Đã tiếp thu và chỉnh sửa
(7) Tại Điều 13		Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về: Cơ chế phối hợp kiểm tra liên ngành; Tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động kiểm tra; Công nhận kết quả	<p>Đề nghị không tiếp thu. Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với nội dung “Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về: Cơ chế phối hợp kiểm tra</li> </ul>

		kiểm tra giữa các cơ quan để hạn chế kiểm tra nhiều lần đối với doanh nghiệp.	liên ngành; Tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động kiểm tra”: Trong dự thảo Quy chế đã quy định chung về việc kiểm tra không quy định cụ thể từng hình thức kiểm tra (trong đó bao gồm hình thức kiểm tra liên ngành). - Đối với nội dung “Công nhận kết quả kiểm tra giữa các cơ quan để hạn chế kiểm tra nhiều lần đối với doanh nghiệp”: Nội dung này không thuộc phạm vi của Quy chế phối hợp vì Quy chế chủ yếu quy định về nguyên tắc, trách nhiệm ..., không đi sâu vào quy định trình tự, thủ tục, nghiệp vụ kiểm tra nhằm đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.
(8) Tại Điều 15		Đề nghị quy định rõ thời gian báo cáo định kỳ (quý, năm) và nghiên cứu ban hành biểu mẫu thống nhất để thuận tiện trong quá trình thực hiện.	Tiếp thu một phần - Đã tiếp thu và quy định thời gian báo cáo định kỳ vào dự thảo Quy chế tại khoản 5 Điều 15 - Đề nghị không tiếp thu nội dung “nghiên cứu ban hành biểu mẫu thống nhất để thuận tiện trong quá trình thực hiện” với lý do, hàng năm khi có yêu cầu hoặc đột xuất Sở Khoa học và Công nghệ sẽ gửi văn bản đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện báo cáo.
(9) Tại Điều 16		Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung về huy động các nguồn lực hợp pháp khác (xã hội hóa) để hỗ trợ triển khai các hoạt động	Đề nghị không tiếp thu. Lý do: Do việc huy động nguồn lực xã hội cần phải có cơ chế, chính sách cụ thể và thẩm quyền quy định riêng, Sở sẽ lưu ý nghiên cứu khi xây dựng các cơ chế chính sách liên quan (nếu có)
(1) Tại Điều 3	<b>UBND phường Nam Đồ Sơn</b>	- Đề nghị bổ sung các nguyên tắc:	Đề nghị không tiếp thu. Lý do: Do trách nhiệm chủ trì tại các nội dung trong Dự

	<p>Công văn 612/UBND-VHXH ngày 31/3/2026</p>	<p>Phân định rõ trách nhiệm chủ trì: Mỗi nội dung quản lý cần xác định rõ một cơ quan chịu trách nhiệm chính, tránh chồng chéo.</p>	<p>thảo quy chế được căn cứ từ các quy định của các văn bản quy phạm pháp luật (đã được lý giải cụ thể trong Bản so sánh thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (gửi kèm theo dự thảo Quyết định))</p>
		<p>- Đề nghị bổ sung các nguyên tắc: Quản lý theo mức độ rủi ro: Ưu tiên kiểm tra đối với các sản phẩm, lĩnh vực có nguy cơ cao ảnh hưởng đến sức khỏe, môi trường.</p>	<p>Đề nghị không tiếp thu. Lý do: Việc xác định mức độ rủi ro và ưu tiên kiểm tra đối với sản phẩm, lĩnh vực có nguy cơ cao đã được quy định và hướng dẫn tại các văn bản pháp luật chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và các lĩnh vực liên quan. Dự thảo Quy chế phối hợp chủ yếu điều chỉnh cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, không quy định lại các nguyên tắc quản lý mang tính chuyên môn, nghiệp vụ nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.</p>
		<p>- Đề nghị bổ sung các nguyên tắc: Không trùng lặp hoạt động kiểm tra: Hạn chế tối đa việc kiểm tra nhiều lần đối với cùng một nội dung trong năm, trừ trường hợp đột xuất.</p>	<p>Nội dung này đã được nêu rõ trong khoản 3, Điều 13 của Dự thảo quy chế và đã tiếp thu ý kiến của Thanh tra thành phố tham gia ý kiến đối với Điều 3 dự thảo Quy chế: “b) Thực hiện rà soát, xử lý chồng chéo, trùng lặp đối với kế hoạch kiểm tra chuyên ngành hàng năm trên địa bàn thành phố.”</p>
<p>(2) Về kỹ thuật văn bản</p>		<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lỗi chính tả, lỗi trình bày</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p>
<p>Tại mục 1 và 2 Điều 12</p>	<p><b>UBND phường Hồng Bàng</b> Công văn số 1000/UBND-</p>	<p>Đề nghị bổ sung: “Chia sẻ, cung cấp thông tin các doanh nghiệp có sử dụng phương tiện đo nhóm 2 để tạo điều kiện thuận lợi cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý nhà nước về đo lường được phân cấp”</p>	<p>Đề nghị không tiếp thu. Lý do: Nội dung chia sẻ thông tin về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đã được quy định tại khoản 2 Điều 15 của dự thảo Quy chế.</p>

	VHXH ngày 02/4/2026		Bên cạnh đó UBND thành phố đang giao cho Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của thành phố trong đó dự kiến có Cơ sở dữ liệu về thông tin các doanh nghiệp có sử dụng phương tiện đo nhóm 2. Do vậy, UBND cấp xã có thể tra cứu các thông tin liên quan tại Cơ sở dữ liệu này
--	------------------------	--	---